TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-KDTM	*An Dương, ngày 15 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 02/2024/TLST- KDTM ngày 02 tháng 01 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP K (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng), địa chỉ trụ sở: Số 42 P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Hoàng Hữu Đ, chuyên viên xử lý nợ khu vực – Phòng xử lý nợ, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Quyết định ủy quyền số 3690 ngày 15 tháng 9 năm 2023).

Bị đơn: Bà Lê Thị H, địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bên đương sự xác nhận tạm tính đến ngày 31/01/2024, bà Lê Thị H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là: 653.581.415đồng (Sáu trăm năm mươi ba triệu năm trăm tám mươi mốt nghìn bốn trăm mười lăm đồng), trong đó:

+/Hợp đồng số 460/22/HĐTD/1404-6269: Nợ gốc: 205.000.000đồng; nợ lãi trong hạn là: 2.803.165đồng; lãi quá hạn: 34.235.214đồng; chậm trả lãi: 10đồng; tổng cộng là: 242.038.379đồng.

+/Hợp đồng số 166/22/HĐTD/1404-6269: Nợ gốc: 355.000.000đồng; nợ lãi trong hạn là: 23.958.124đồng; lãi quá hạn là: 31.268.204đồng; chậm trả lãi là: 1.316.698đồng; tổng cộng là: 411.543.026đồng.

Về trách nhiệm trả nợ: Bà Lê Thị H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng số tiền trên. Kể từ ngày 01/02/2024, bà Lê Thị H còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh trên số dư nợ gốc còn lại theo mức lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng.

Về xử lý tài sản bảo đảm: Trường hợp bà Lê Thị H không trả được nợ cho Ngân hàng, Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mại tài sản bảo đảm là quyền sử dụng 69m^2 đất còn lại (nằm trong diện tích đất 75m^2 đất, trừ đi diện tích đất làm đường 06m^2) và tài sản gắn liền với diện tích đất đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 460/21/HĐTC-BĐS/1404-6269 ngày 24/8/2021 và Hợp đồng thế chấp sửa đổi, bổ sung số 460/21/HĐTC-BĐS/1404-6269-01 ngày 15/4/2022. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CU 406385, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận CH00001 do UBND huyện An Dương cấp ngày 06/01/2020 đứng tên bà Lê Thị H. Tài sản bảo đảm sau khi phát mại nếu không đủ thanh toán số dư nợ còn lại của bà Huệ tại Ngân hàng thì bà Huệ phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong nợ, nếu thừa thì sẽ được trả lại cho bà Lê Thị H.

- Về chi phí tố tụng: Bà Lê Thị H phải chịu 10.000.000đồng (Mười triệu đồng) tiền chi phí tố tụng (Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ). Ngân hàng đã nộp số tiền tạm ứng chi phí tố tụng (chi phí xem xét thẩm định tại chỗ) là 10.000.000đồng nên bà Lê Thị H phải hoàn trả cho Ngân hàng số tiền tạm ứng chi phí tố tụng là 10.000.000đồng (Mười triệu đồng).

- Về án phí: Bà Lê Thị H phải nộp 15.071.628 (Mười lăm triệu không trăm bảy mươi mốt nghìn sáu trăm hai mươi tám đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) (theo Biên lai thu tiền số 0008332 ngày 27 tháng 12 năm 2023).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; Tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN

Cao Văn Tuấn